

# TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM

## NỘI DUNG ÔN TẬP HÈ – LỚP 3 NĂM HỌC 2022- 2023 MÔN TIẾNG VIỆT

**1. Tập đọc:** Luyện đọc và trả lời câu hỏi các bài tập đọc đã học

**2. Chính tả:** Nghe – viết một đoạn văn, đoạn thơ trong thời gian 15 phút.

### **3. Luyện từ và câu**

- Ôn về từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm

- Các kiểu câu đã học: Câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm, câu kể, câu cảm, câu khiến

+ Xác định được các kiểu câu đó

+ Đặt được câu theo các kiểu câu đã học

- Tìm được bộ phận câu thích hợp trả lời cho câu hỏi Ai (con gì, cái gì); là gì, (làm gì, như thế nào)

- Tìm các từ có nghĩa giống nhau, trái ngược nhau

- Biết đặt và trả lời câu hỏi khi nào? ở đâu? bằng gì? để làm gì?

- Tìm sự vật được so sánh với nhau, tìm hình ảnh so sánh

- Tác dụng của dấu gạch ngang, dấu hai chấm, dấu ngoặc kép và biết sử dụng các dấu câu phù hợp.

### **4. Tập làm văn**

Ôn tập lại các bài văn đã học:

+ Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc đối với một người bạn, một người thân.

+ Viết đoạn văn giới thiệu về bản thân.

+ Viết đoạn văn tả đồ vật.

+ Viết đoạn văn tả ngôi nhà của mình.

+ Viết đoạn văn nêu lí do thích hoặc không thích một nhân vật trong câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe.

+ Viết lại tình cảm, cảm xúc về một cảnh trong tranh

+Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em về một cảnh vật

+Viết đoạn văn giới thiệu ước mơ của mình

+Viết đoạn văn nêu cảm xúc của em về một cảnh đẹp của quê hương đất nước

+Viết đoạn văn về nhân vật yêu thích trong câu chuyện em đã nghe, đã đọc

+Viết đoạn văn kể lại một việc làm góp phần bảo vệ môi trường

# TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM

## NỘI DUNG ÔN TẬP HÈ – LỚP 3 NĂM HỌC 2022- 2023 MÔN TOÁN

1. Cộng, trừ, nhân, chia các số trong phạm vi 1000, 10 000, 100 000.
2. So sánh, làm tròn các số trong phạm vi 1000, 10 000, 100 000.
3. Tính giá trị biểu thức (có dấu ngoặc, nhiều dấu phép tính)
4. Gấp lên (giảm đi) một số lần, một phần mấy
4. Đại lượng: Đơn vị đo độ dài, khối lượng, dung tích, nhiệt độ. Đơn vị đo thời gian; Đơn vị đo diện tích; Số La Mã; Tiền Việt Nam; Tháng – Năm, xem giờ hơn, giờ kém, khoảng thời gian.
5. Tìm thành phần chưa biết: Số bị trừ, số trừ, số hạng chưa biết, thừa số chưa biết, số bị chia, số chia
6. Làm quen với số liệu thống kê, xác suất
7. Hình học: - Chu vi hình tam giác, tứ giác
  - Chu vi, diện tích hình chữ nhật, hình vuông.
  - Đường tròn, bán kính, đường kính, tâm, góc vuông, góc không vuông
  - Điểm ở giữa, trung điểm.
8. Giải toán có lời văn:
  - Bài toán giải bằng hai phép tính có yếu tố hình học.
  - Bài toán giải bằng hai phép tính sử dụng phép chia đều, phép chia theo nhóm, dạng toán rút về đơn vị,...
  - Bài toán có lời văn liên quan đến: tìm một trong các phần bằng nhau, mối quan hệ giữa phép nhân, chia; ....

Họ và tên:.....

## PHIẾU TIẾNG VIỆT

**Đọc đoạn văn sau:**

### SÔNG NƯỚC CÀ MAU

Thuyền chúng tôi chèo thoát qua kênh Bọ Mắt, đổ ra Cửa Lớn, xuôi về Năm Căn. Dòng sông Năm Căn mênh mông âm âm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá nước bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng. Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ rừng được dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận. Cây được mọc dài theo bãi, theo từng lú tráo rụng, ngọn bằng tăm tắp, lớp này chồng lên lớp kia ôm lấy dòng sông, đắp từng bậc màu xanh lá mạ, màu xanh rêu, màu xanh chai lọ,...lòa nhòa ẩn hiện trong sương mù và khói sóng ban mai.

Chợ Năm Căn nằm sát bên bờ sông, ồn ào, đông vui, tấp nập. Vẫn là cái quang cảnh quen thuộc của một xóm chợ vùng rừng cận biển thuộc tỉnh Bạc Liêu, với những túp lều lá thô sơ kiểu cổ xưa nằm bên cạnh những ngôi nhà gạch vữa minh hai tầng, những đồng gỗ cao như núi chắt dựa bờ, những cột đậy thuyền chài thuyền lưới, thuyền buôn dập dềnh trên sóng...

*Đoàn Giỏi*

**Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1: Sông Năm Căn thuộc tỉnh nào ở nước ta?**

- A. Kiên Giang.                      B. Cà Mau.                      C. Bạc Liêu.

**Câu 2: Dòng sông Năm Căn mênh mông âm âm đổ ra biển ngày đêm được so sánh với sự vật nào?**

- A. Thác nước.                      B. Biển khơi.                      C. Con suối.

**Câu 3: Rừng cây hai bên bờ sông được miêu tả như thế nào?**

- A. Mọc theo khóm, ngọn cao ngọn thấp, lớp này chồng lên lớp kia ôm lấy dòng sông.  
B. Mọc dài theo bãi, ngọn cao tăm tắp, lớp này chồng lên lớp kia ôm lấy dòng sông.  
C. Mọc theo hàng dài, xanh um tùm, nằm gọn bên bờ sông.

**Câu 4: Em hiểu từ “trường thành” trong đoạn văn trên là gì?**

- A. Bức thành uốn lượn, mềm mại.  
B. Bức thành cao lớn.  
C. Bức thành dài, vững chắc.

**Câu 5: Gạch chân dưới từ chỉ đặc điểm trong câu sau:**

“Dòng sông Năm Căn mênh mông âm âm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá nước bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng.”

**Câu 6: Trong bài văn trên có mấy câu có hình ảnh so sánh?**

- A. 1 câu                                      B. 2 câu                                      C. 3 câu

**Câu 7: Gạch chân dưới hai sự vật được so sánh với nhau trong câu:**

“Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ rừng được dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận.”

**Câu 8: *Nêu cảm nhận của em về vùng sông nước nơi đây.***

.....  
.....

**Câu 9: *Tìm các từ ngữ chỉ màu xanh có trong đoạn văn.***

.....

**Câu 10: *Tìm một từ có nghĩa giống với từ **mênh mông**, **đen trũi**.***

.....

**Câu 11: Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm:**

“Chợ Năm Căn **nằm sát bên bờ sông, ồn ào, đông vui, tấp nập.**”

.....

**Câu 12: *Chuyển câu: “Chợ Năm Căn nằm sát bên bờ sông, ồn ào, đông vui, tấp nập.” thành câu cảm***

.....

**Câu 13: *Hãy xếp những từ sau vào đoạn văn sao cho thích hợp. (giật mình, biến đi, im lặng, rào rào.)***

Rừng cây ..... quá. Mỗi tiếng lá rơi lúc nào có thể khiến người ta ..... Gió bắt đầu nổi ..... Phút yên tĩnh của rừng ban mai dần .....

**Câu 14: Chọn từ trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm để câu văn có hình ảnh so sánh.**

a. Sương sớm long lanh như ..... (những hạt ngọc, làn mưa, hạt cát)

b. Nước cam vàng như ..... (mật ong, lòng đỏ trứng gà, bông lúa chín)

c. Hoa xoan nở từng chùm như..... (những chùm sao, chùm nhãn, chùm vải)

**Câu 15. Tìm sự vật và đặc điểm tương ứng trong đoạn thơ sau:**

Bông đào nho nhỏ

Cánh đào hồng tươi

Hễ thấy hoa cười

Đúng là Tết đến

Hoa gạo rục đỏ

Bông gạo trắng tinh

Gió thổi rung rinh

Bông bay lá tả.

| Sự vật | Từ ngữ chỉ đặc điểm của sự vật |
|--------|--------------------------------|
| .....  | .....                          |
| .....  | .....                          |



Họ và tên:.....

## PHIẾU TIẾNG VIỆT

### Đọc đoạn văn sau: SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG

Ngày xưa có một cô bé sống cùng mẹ trong một túp lều tranh dột nát nhưng đó là một bé gái vô cùng hiếu thảo. Thật không may mẹ của cô bé lại bị bệnh rất nặng nhưng vì nhà nghèo nên không có tiền mua thuốc chữa, và cô bé vô cùng buồn bã. Một lần đang ngồi khóc bên đường bỗng có một ông lão đi qua thấy lạ bèn dừng lại hỏi. Khi biết sự tình ông già nói với cô bé:

- Cháu hãy vào rừng và đến bên gốc cây cổ thụ to nhất trong rừng hái lấy một bông hoa duy nhất trên đó. Bông hoa ấy có bao nhiêu cánh thì mẹ cháu sống được bằng đấy ngày.

Cô bé liền vào rừng và rất lâu sau mới tìm thấy bông hoa trắng đó. Phải khó khăn lắm cô mới trèo lên được để lấy bông hoa, nhưng khi đếm chỉ có một cánh, hai cánh, ba cánh bốn cánh. Chỉ có bốn cánh hoa là sao chứ? Chẳng nhẽ mẹ cô chỉ sống được bằng đấy ngày thôi sao?

Không đành lòng cô liền dùng tay xé nhẹ dần từng cánh hoa lớn thành những cánh hoa nhỏ và bông hoa cũng theo đó mà nhiều cánh dần lên nhiều đến mức không còn đếm được nữa. Từ đó người đời gọi bông hoa ấy là bông hoa cúc trắng để nói về lòng hiếu thảo của cô bé đó dành cho mẹ mình.

**Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1: Cô bé có hoàn cảnh sống như thế nào?**

- A. Cô bé sống với mẹ trong cảnh nghèo nàn.
- B. Cô bé sống với bố mẹ trong xa hoa, tráng lệ.
- C. Cô bé mồ côi, sống ở ven đường.

**Câu 2: Ông lão đã nói gì với cô bé sau khi biết sự tình?**

- A. Ông lão bảo cô hái những bông hoa trên gốc cây cổ thụ to nhất trong rừng, số cánh hoa sẽ tương ứng với số ngày mẹ cô bé sống.
- B. Ông lão bảo cô chỉ hái một bông hoa duy nhất trên gốc cây cổ thụ to nhất trong rừng, số cánh hoa sẽ tương ứng với số ngày mẹ cô bé sống.
- C. Ông lão bảo cô chỉ cần hái bông hoa duy nhất trên gốc cây cổ thụ trong rừng, số cánh hoa sẽ tương ứng với số ngày mẹ cô bé sống.

**Câu 3: Vì sao cô bé lại xé từng cánh hoa lớn thành những cánh hoa nhỏ?**

- A. Vì cô bé nghĩ bông hoa nhiều cánh nhỏ sẽ đẹp hơn.
- B. Vì cô bé nghĩ bông hoa nhiều cánh nhỏ sẽ kéo dài được sự sống của mẹ.
- C. Vì cô bé nghĩ bông hoa nhiều cánh nhỏ là bông hoa đặc biệt nhất để dành tặng mẹ.

**Câu 4: Theo em, bông hoa cúc trắng biểu tượng cho điều gì thông qua câu chuyện trên**

- A. Biểu tượng của sự tinh khiết, thanh cao của một người con gái.

B. Biểu tượng của sự sống, là sự hiếu thảo của người con đối với mẹ.

C. Biểu tượng của tình yêu vĩnh cửu.

**Câu 5: Thông điệp được gửi gắm là gì?**

.....

**Câu 6: Trong cuộc sống, em thể hiện sự hiếu thảo đối với người thân trong gia đình bằng những cách nào?**

.....

**Câu 7: Tìm 5 từ ngữ chỉ đặc điểm được sử dụng trong câu chuyện trên.**

.....

**Câu 8: Tìm từ ngữ có trái nghĩa với các từ sau: *buồn bã, khó khăn*.**

.....

**Câu 9: Đặt một câu có hình ảnh so sánh về hoa hồng.**

.....

**Câu 10: Dấu gạch ngang trong câu ở đoạn văn trên dùng để làm gì?**

.....

**Câu 11: Từ ngữ nào trả lời cho câu hỏi Làm gì trong câu: “Hai anh em thú nhận mọi chuyện với mẹ.”?**

.....

**Câu 12: Chuyển câu “*Các bạn đến thăm làng quê*” thành một câu khiến.**

.....

**Câu 13: Điền dấu câu thích hợp vào ô trống: (1 điểm)**

Trong vườn  muôn hoa đua sắc  quả sai trĩu cành  chim ríu rít hát ca  một đạo  cứ tan học là bọn trẻ lại đến vườn hoa chơi đùa thỏa thích.

**Câu 14: Chỉ ra sự vật được so sánh và từ ngữ dùng để so sánh trong câu văn sau:  
Nhà rông đối với tuổi trẻ Tây Nguyên thân thương như cái tổ chim êm ấm.**

- Sự vật được so sánh:.....

- Từ ngữ dùng để so sánh:.....

**Câu 15:**

**Từ so sánh được sử dụng trong câu sau là từ ngữ nào?(0,5 điểm) “*Những chiếc lá to như cái sàng màu xanh sẫm đã quần mẹp, khô dần.*”**

A. To như.

B. Như cái sàng.

C. Như.

**Câu 16: Từ ngữ in đậm trong câu “*Đêm đêm, bên bếp lửa bập bùng, các cụ già kể lại cho con cháu nghe biết bao kỉ niệm vui buồn ngôi nhà rông đã từng chứng kiến.*” trả lời cho câu hỏi nào? (0,5 điểm)**

A. Khi nào?

B. Ở đâu?

C. Vì sao?

**Câu 17: Dòng nào sau đây chỉ gồm những từ chỉ đặc điểm?**

A. Thanh nhã, mùi thơm, trong sạch

B. Sự bí mật, dẻo, thơm

C. Tinh khiết, bát ngát, giản dị

**Câu 18:** Gạch chân dưới những sự vật được so sánh với nhau trong các câu dưới đây:

a) Trên trời mây trắng như bông

Ở giữa cánh đồng bông trắng như mây.

**Câu 19:** Đặt dấu câu thích hợp trong câu dưới đây: “Nhà Rông là ngôi nhà cộng đồng nơi tụ họp trao đổi thảo luận của dân làng trong các buôn làng trên Tây Nguyên.”

**Câu 20:** Hãy chuyển câu: “Bạn nhỏ học bài.”

a. Câu hỏi:

.....

b. Câu khiến:

.....



Họ và tên:.....

## PHIẾU TIẾNG VIỆT

**Đọc thầm văn bản sau, khoanh vào câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu**

### SỰ TÍCH SÔNG HỒ Ở TÂY NGUYÊN

Ngày xưa, muông thú còn sống thành buôn làng, quanh một cái hồ lớn. Cuộc sống thật tươi vui, nhộn nhịp và đầm ấm.

Một hôm, Cá Sấu từ xa đến, chiếm luôn cái hồ. Cảnh hồ trở nên vắng lặng. Già làng Voi tức lắm, liền bảo mọi người cùng đoàn kết đánh đuổi Cá Sấu.

Trong một trận đánh, già làng Voi như được Cá Sấu ra xa hồ nước. Cá Sấu khát quá, cố chạy trở lại lòng hồ. Nhưng đã muộn, lúc này cả làng xúm lại, vây kín mặt hồ. Muông thú các nơi cũng kéo gỗ lát đường, băng qua bãi lầy, đến bên hồ trợ giúp. Cá Sấu không được uống nước để lấy thêm sức mạnh, nó bị già làng Voi đánh quỵ.

Ngày nay, khắp núi rừng Tây Nguyên đâu đâu cũng có sông hồ. Dân làng bảo: những dấu chân già làng Voi đánh nhau với Cá Sấu tạo thành hồ. Còn những dấu vết kéo gỗ ngang dọc hoá thành sông, suối.

(Theo *Truyện cổ Tây Nguyên*)

#### 1. Già làng Voi tức giận vì điều gì?

- A. Cá Sấu đến sống ở hồ nước của buôn làng.      B. Cá Sấu đến chiếm hồ nước của buôn làng.
- C. Cá Sấu đến phá cuộc sống của buôn làng.

#### 2. Già làng Voi làm thế nào để đánh thắng cá Sấu?

- A. Như Cá Sấu lên bờ hồ để dân làng dễ đánh bại.
- B. Như Cá Sấu ra xa hồ nước để dễ dàng đánh bại.
- C. Như Cá Sấu ra đến bãi lầy để dễ dàng đánh bại.

#### 3. Theo dân làng, sông hồ ở Tây Nguyên do đâu mà có?

- A. Do dấu chân già làng Voi và dấu vết kéo gỗ tạo thành.
- B. Do dấu chân của Cá Sấu và dấu vết trận đánh tạo thành.
- C. Do dấu chân dân làng và dấu chân muông thú tạo thành.

#### 4. Vì sao mọi người đồng lòng cùng già làng Voi đánh đuổi Cá Sấu?

.....

.....

#### 5. Nội dung, ý nghĩa của câu chuyện là:

- A. Giải thích sự hình thành sông hồ, ca ngợi ý chí quyết tâm và lòng dũng cảm của dân làng Tây Nguyên.

B. Giải thích sự hình thành sông hồ, ca ngợi trí thông minh và quyết tâm đuổi Cá Sấu của già làng Voi.

C. Giải thích sự hình thành sông hồ, ca ngợi trí thông minh và tinh thần đoàn kết của dân làng Tây Nguyên.

**6. Xếp các từ được gạch chân vào nhóm từ ngữ thích hợp:**

Trong một trận đánh, già làng Voi nhử được Cá Sấu ra xạ hồ nước. Cá Sấu khát quá, cố chạy trở lại lòng hồ. Nhưng đã muôn, lúc này cả làng xúm lại, vây kín mặt hồ. Muông thú các nơi cũng kéo gổ lát đường, băng qua bãi lầy, đến bên hồ trợ giúp. Cá Sấu không được uống nước để lấy thêm sức mạnh, nó bị già làng Voi đánh quy.

a. Từ ngữ chỉ sự vật: .....

b. Từ ngữ chỉ hoạt động: .....

c. Từ ngữ chỉ đặc điểm: .....

7. a/ Hai từ trái nghĩa có trong bài là: ...../ .....

b/ Từ cùng nghĩa với từ **đầm ám** là từ ....., **đoàn kết** là từ .....

**8. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm:**

a. **Sáng tinh mơ**, ông em đã cặm cụi làm việc ngoài vườn.

.....

b. **Trên các vách núi**, những chùm phong lan đang khoe sắc màu rực rỡ.

.....

c. Bên cạnh **lúc nào cũng đông vui, nhộn nhịp**.

.....

d. **Những đóa hoa** rực lên dưới ánh mặt trời.

.....

**9. Viết lại những câu văn dưới đây cho sinh động gọi cảm bằng cách sử dụng các hình ảnh so sánh**

a. Mặt trời mọc đỏ ối.

.....

b. Những giọt sương long lanh

.....

c. Mặt biển phẳng lặng rộng mênh mông.

.....

d. Con sông quê em quanh co, uốn khúc

.....

**10. Nối các từ có nghĩa giống nhau**

|        |          |        |          |          |
|--------|----------|--------|----------|----------|
| Trẻ em | Chịu khó | Vĩ đại | Gọn gàng | Dũng cảm |
|--------|----------|--------|----------|----------|

|            |          |        |           |          |
|------------|----------|--------|-----------|----------|
| Siêng năng | Ngăn nắp | Gan dạ | Thiếu nhi | Không lồ |
|------------|----------|--------|-----------|----------|

Họ và tên:.....

## PHIẾU TIẾNG VIỆT

**Đọc thầm văn bản sau, khoanh vào câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:**

### CON SÔNG QUÊ HƯƠNG

Con sông Hồng chảy qua quê hương em. Dòng sông đẹp như một dải lụa đào vắt ngang lên tấm áo xanh mượt của đồng bằng Bắc Bộ. Nó đã gắn bó với tuổi thơ ấu của em, làm ấm lòng biết bao trái tim bé nhỏ. Ôi! Con sông thân thương!

Ánh bình minh vàng chan hòa trên mặt sông ấm áp. Những đám cỏ non còn ướt đẫm sương đêm, ngơ ngác trong giấc mộng ngọt ngào. Từng đoàn thuyền giông buồm ra khơi, thả lưới đánh cá. Những tiếng hò, tiếng hát vang lên xáo động cả mặt sông. Trông kìa, các em bé té nước cho nhau cười như nắc nẻ. Chúng bơi lội, chúng lặn ngụp như những chú cá heo. Sông dịu dàng ôm chúng vào lòng như một người mẹ. Sông chảy giữa những bụi dâu, bãi mía xanh ngắt. Tiếng sóng vỗ ù oạp vào bờ, như hát, như reo vui cùng chúng em. Hai bên bờ, các cô các bà đem chăn màn ra giặt ra phơi, mồ hôi ướt đẫm tấm lưng gầy ...

Ôi dòng sông! Sông đẹp dịu dàng trong những ngày nắng đẹp, sông trắng xóa trong những cơn mưa bụi mùa hè. Sông đỏ ngầu, ầm ầm, tức giận chảy xiết mỗi khi nước lũ tràn về. Sông muốn cho chúng em cuộc sống yên bình.

*Sưu tầm*

#### 1. Bài văn tả con sông nào?

- A. Sông Đà  
Hồng
- B. Sông Hương
- C. Sông

#### 2. Dòng sông được so sánh với ai?

- A. Người lái đò
- B. Người bà
- C. Người mẹ

#### 3. Dòng sông đối với bạn nhỏ là như thế nào?

- A. Đẹp như một dải lụa đào vắt ngang lên tấm áo xanh mượt của đồng bằng Bắc Bộ.
- B. Gắn bó với tuổi thơ ấu của em, làm ấm lòng biết bao trái tim bé nhỏ, là con sông thân thương.
- C. là con sông bình thường chảy qua quê hương.

#### 4. Gạch chân dưới hình ảnh so sánh có trong đoạn văn trên.

#### 5. Câu : “ Ôi! Con sông thân thương! ”

Thuộc kiểu câu:

.....

#### 6. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm:

Sông **đỏ ngầu, ầm ầm, tức giận chảy xiết** mỗi khi nước lũ tràn về.

.....

#### 7. Cho đoạn văn sau. Hãy điền từ thích hợp vào chỗ chấm.

“ Ánh bình minh vàng chan hòa trên mặt sông âm áp. Những đám cỏ non còn ướt đẫm sương đêm, ngơ ngác trong giấc mộng ngọt ngào. Từng đoàn thuyền giông buồm ra khơi, thả lưới đánh cá”.

- Các từ chỉ sự vật là:.....

- Các từ chỉ đặc điểm là:.....

- Các từ chỉ hoạt động là: .....

**8. Hãy gạch chân dưới từ không cùng nghĩa với những từ còn lại.**

a. Thật thà, thật sự, thật lòng, thành thật, thật tâm.

b. Thẳng thắn, thẳng tính, ngay thẳng, ngay ngắn, ngay thật.

c. Chân thật, chân thành, chân tình, chân thực, chân chất.

**9. Điền dấu câu phù hợp vào ô trống:**

Năm ấy  muông thú mở cuộc thi chạy đua trong rừng  Tham gia cuộc đua có Ngựa con  Hươu chị  Hươu em  Thỏ trắng  Thỏ xám, ... Ai sẽ trở thành nhà vô địch đây  Tất cả đều mong muốn mình giành được vòng nguyệt quế của cuộc đua

**10. Gạch chân dưới các sự vật được so sánh, khoanh vào từ so sánh trong các câu dưới đây:**

|   |  |
|---|--|
| a. Bàn ghế gỗ xoan đào nổi vân như lụa. | c. Bóng bàng tròn lấm Tròn như cái nong Em ngồi vào trong Mát oi là mát. |
| b. Tán lá xòe ra như cái ô khổng lồ.    |  |

**11. Điền đầy phần thích hợp vào chỗ trống:**

a) Chào mào sáo sậu sáo đen đàn đàn lũ lũ bay đi bay về lượn lên lượn xuống. Chúng nó gọi nhau trò chuyện trêu ghẹo và tranh cãi nhau.

b) Vừa lúc đó sứ giả đem ngựa sắt roi sắt áo giáp sắt đến. Chú bé vùng dậy vươn vai một cái bỗng biến thành một tráng sĩ.

**12. Tìm và ghi lại hai từ trái nghĩa có trong đoạn văn trên:.....**

**13. Viết lại câu: “Ánh bình minh vàng chan hòa trên mặt sông âm áp.” thành câu cảm?**

.....

**14. Tìm từ trái nghĩa với các từ:**

âm áp/....., yên bình/.....ngọt ngào/....., ướt đẫm/..... xáo động/ ....., đỏ ngầu/ .....

Họ và tên:.....

## PHIẾU TOÁN

### **I. Trắc nhiệm. Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng**

**Câu 1.** Số tám mươi một nghìn ba trăm hai mươi một được viết là:

- A. 81 321                      B. 80 1321                      C. 81 312                      D. 80 321

**Câu 2.** Số liền trước số tròn trăm lớn nhất có 5 chữ số là số:

- A. 99 989                      B. 99 899                      C. 98 989                      D. 89 899

**Câu 3.** Làm tròn số 40 657 đến hàng nghìn và hàng chục nghìn ta được:

- A. 40 000 và 50 000      B. 42 000 và 50 000      C. 51 000 và 40 000      D. 41 000 và 40 000

**Câu 4.** Hoa bắt đầu tập thể dục lúc 16 giờ kém 10 phút và bạn tập trong 45 phút.

Vậy Hoa tập thể dục xong lúc mấy giờ?

- A. 15 giờ 45 phút      B. 16 giờ 35 ph      C. 17 giờ 35 phút      D. 15 giờ 50 phút

**Câu 5.** Bố Phương đi công tác bắt đầu từ ngày 28 tháng 8 đến hết ngày 7 tháng 9.

Vậy số ngày đi công tác của bố Phương là:

- A. 10 ngày                      B. 11 ngày                      C. 12 ngày                      D. 13 ngày

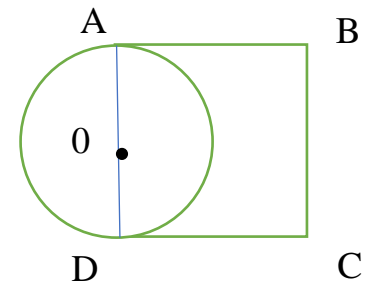
**Câu 6.** Vựa trái cây của cô Ba nhập về 3 xe sầu riêng gồm 2 xe to và 1 xe nhỏ. Mỗi xe to chở 4 500 kg sầu riêng và xe nhỏ chở 2 800 kg sầu riêng. Vậy cô Ba nhập về số khối lượng sầu riêng là:

- A. 11 800 kg                      B. 7 300 kg                      C. 10 800 kg                      D. 6 300 kg

**Câu 7.** Hình tròn tâm O có bán kính là 500 mm.

Chu vi của hình vuông ABCD là:

- A. 1000 m                      B. 20 dm  
C. 4 m                              D. 40 cm



**Câu 8.** Số cần điền vào chỗ trống là:

$$71\,708 > 7 \dots 930$$

- A. 0                              B. 1  
C. 2                              D. 3

### **II. Phần tự luận:**

**Bài 1. Tính biểu thức:**

$$12\,545 + 10\,546 \times 6$$

$$20\,615 + 15\,387 - 19\,865$$

$$45\,970 : 5 \times 2$$

.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 2. Kiểm đếm số chiếc diều mỗi loại trong hình vẽ sau (theo mẫu):**



**Số lượng chiếc diều mỗi loại**

|                     |  |       |
|---------------------|--|-------|
| Chiếc diều màu vàng |  | ..... |
| Chiều diều màu xanh |  | ..... |
| Chiếc diều màu đỏ   |  | ..... |

**Bài 3. Quan sát và cho biết trong tranh có những loại thú**

**nhồi bông nào và số lượng mỗi loại:**

Có những loại thú nhồi bông là  
 .....  
 .....

Có ..... con hà mã.  
 Số khi nhiều hơn số hươu cao cổ là  
 ..... con.

Trong tranh vẽ có tất cả ..... con thú  
 nhồi bông.



**Bài 4. Cho bảng số liệu về số giờ đọc sách của bạn Minh, Chi, Ngọc trong tuần như sau:**

|     |      |     |      |
|-----|------|-----|------|
| Bạn | Minh | Chi | Ngọc |
|-----|------|-----|------|

|                       |    |   |   |
|-----------------------|----|---|---|
| Số giờ đọc sách (giờ) | 10 | 9 | 8 |
|-----------------------|----|---|---|

- a. Người đọc sách nhiều giờ nhất trong tuần là ai?
- b. Tổng số giờ đọc sách của cả ba bạn là bao nhiêu giờ?

*Bài giải*

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 5: Cho số cây trồng được của một quận Hà Đông vào các năm 2019; 2020; 2021 lần lượt là: 1 234 cây, 2 134 cây, 2 132 cây.**

- a. Điền số thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện bảng sau:

|        |      |      |      |
|--------|------|------|------|
| Năm    | 2019 | 2020 | 2021 |
| Số cây |      |      |      |

- b. Tính tổng số cây của quận Hà Đông trồng được trong 3 năm 2019, 2020, 2021.

*Bài giải*

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 6. Hãy chọn từ *chắc chắn*, *có thể* hoặc *không thể* điền vào chỗ chấm cho phù hợp:**

- Nếu được điểm tốt trong kì thi cuối năm, ..... em sẽ đạt học sinh xuất sắc.
- Bầu trời âm u, ..... trời sắp mưa.
- Em bé sơ sinh ..... lấy quyền truyện trên giá sách cao.



Họ và tên:.....

## PHIẾU TOÁN

### I. Trắc nghiệm

**Câu 1.** Số 7 chục nghìn, 6 trăm, 4 nghìn và 5 chục viết là:

- A. 76 405                      B. 74 450                      C. 74 650                      D. 76 540

**Câu 2.** Điền dấu thích hợp, biết 3 tuần 7 ngày ..... 1 tháng

- A. <                      B. >                      C. =                      D. Không có dấu nào

**Câu 3.** Hà đi học về đến nhà lúc 17 giờ kém 5 phút, chị Mai đi học về đến nhà lúc 17 giờ 15 phút. Vậy Hà đi học về sớm hơn chị Mai là:

- A. 10 phút                      B. 15 phút                      C. 20 phút                      D. 25 phút

**Câu 4.** Trong số 96 023, giá trị của chữ số 9 gấp giá trị của chữ số 3 là:

- A. 3 lần                      B. 300 lần                      C. 3000 lần                      D. 30 000 lần

**Câu 5.** Một cái hồ hình tròn có bán kính 500 m. Đường kính của hồ đó là:

- A. 250 m                      B. 2000 m                      C. 1 km                      D. 150 m

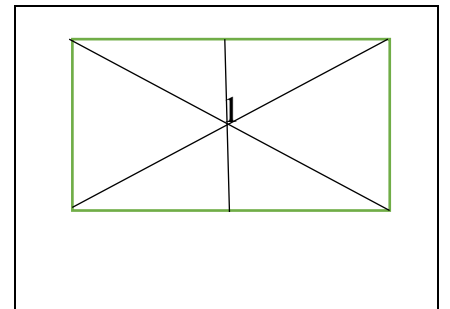
**Câu 6.** Hình bên có .....tam giác

**Câu 7.** Liên sau của số chẵn lớn nhất có 5 chữ số là:

- A. 99 998                      B. 99 999                      C. 100 000                      D. 100 001

**Câu 8.** Diện tích của một miếng bìa hình chữ nhật có chu vi 78 cm, chiều rộng là 10 cm là:

- A. 39 cm<sup>2</sup>                      B. 29 cm<sup>2</sup>                      C. 290 cm<sup>2</sup>                      D. 390 cm<sup>2</sup>



**Câu 9.** Lần đầu người ta chuyển 28 250 kg thóc vào kho. Lần sau chuyển số thóc gấp đôi lần đầu. Số thóc chuyển vào kho sau hai lần là:

- A. 56 500 kg                      B. 84 750 kg  
C. 76 650 kg                      D. 66 650 kg

**Câu 10.** Hiền về quê thăm ông bà bắt đầu từ sáng ngày 25 tháng 5 đến hết ngày 1 tháng 6. Vậy thời gian Hiền ở quê với ông bà là:

- A. 8 ngày                      B. 7 ngày                      C. 6 ngày                      D. 5 ngày

**Câu 11.** Cửa hàng có 65 086 m vải. Cửa hàng đã bán 4 lần, mỗi lần 10 867 m vải.

Vậy cửa hàng còn lại số mét vải là: A. 43 468 m                      B. 21 618 m

- C. 54 219 m                      D. 21 681 m

**Câu 12.** Một hình chữ nhật có chiều dài là a (cm), chiều rộng là b (cm). Diện tích hình chữ nhật là:

- A. (a + b) x 2 (cm)                      B. (a – b) x 2 (cm)                      C. a x b (cm)                      D. a x b (cm<sup>2</sup>)

## Phần tự luận

### Bài 1. Điền Đ, S

Bố Hà lái xe chở Hà đến một ngã tư có đèn vàng. Hà nhìn thấy biển báo xanh rẽ trái. Khả năng nào có thể xảy ra?

- a/ Bố Hà lái xe đi thẳng. .... b/ Bố Hà sẽ dừng lại. ....  
c/ Bố Hà rẽ trái. .... d/ Bố Hà quay xe lại. ....  
e/ Bố Hà chờ hết đèn vàng rồi đi. .... g/ Bố Hà chờ hết đèn đỏ rồi đi. ....  
h/ Bố Hà có thể rẽ phải .... i/ Bố Hà chờ hết đèn xanh rồi đi. ....

### Bài 2. Làm tròn các số sau theo yêu cầu từng cột:

| Số đã cho | Đến hàng chục | Đến hàng trăm | Đến hàng nghìn | Đến hàng chục nghìn |
|-----------|---------------|---------------|----------------|---------------------|
| 25 000    |               |               |                |                     |
| 10 675    |               |               |                |                     |
| 36 048    |               |               |                |                     |
| 22 570    |               |               |                |                     |

### Bài 3. a/ Tính biểu thức

$$24\,651 + 36\,426 : 6$$

=.....

=.....

.....

### b/ Tìm số chưa biết

$$35\,040 : X = 50 : 5$$

.....

.....

.....

**Bài 4.** Một bể bơi hình vuông có diện tích  $100\text{ m}^2$ . Vậy chu vi của bể bơi đó là bao nhiêu mét?

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 5.** Một cửa hàng có 48 325 kg gạo, cửa hàng đã bán  $\frac{1}{5}$  số gạo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 4.** Cho dãy số: 12 230, 12 330, 12 430, 12 530, 12 630, 12 730, 12 830

a/ Dãy số trên có tất cả .....số.

b/ Số đứng thứ 5 trong dãy số là số.....

d/Số thứ 8 của dãy số đó là số.....

e/ Số thứ 7 của dãy số hơn số đứng đầu là .....

g/ Mỗi số trong dãy số đó hơn kém nhau số đơn vị là.....

Họ và tên:.....

## PHIẾU TOÁN

**I. Trắc nhiệm.** Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng

### A. Trắc nghiệm

**Câu 1. Số gồm 7 trăm, 4 chục nghìn, 8 nghìn, 6 đơn vị là:**

- A. 7486                      B. 48 706                      C. 48 760                      D. 47 860

**Câu 2. Khoanh vào biểu thức có kết quả lớn nhất trong:**

- A.  $25\,460 + 17\,356$                       B.  $10\,548 \times 3$                       C.  $90\,430 : 5$                       D.  $75\,420 - 56\,211$

**Câu 3. Số XXI được đọc là:**

- A. Mười chín      B. Hai mươi      C. Hai mươi một      D. Hai mươi hai

**Câu 4. Cho số 25 000. Hãy điền số thích hợp vào chỗ chấm:**

a/ Liên trước số 25 000 là số..... Liên sau số 25 000 là số.....

c/ Chữ số 2 có giá trị là ..... Bớt ở chữ số 2 là 1 đơn vị thì số đó giảm là.....

d/ Chữ số 5 có giá trị là ..... Thêm 4 đơn vị vào chữ số 5 thì số đó tăng là.....

c/ Số tròn chục nghìn liền trước số 24 000 là số .....

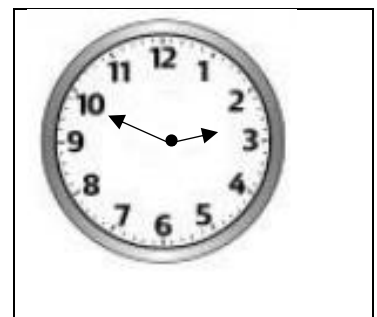
d/ Bớt đi hai chữ số 0 tận cùng của số 24 000, ta được số..... và số đó bị giảm đi .....lần.

**Câu 5. Quan sát đồng hồ và điền số:**

a/ Sáng : ..... giờ .....phút  
.....phút

b/ Chiều : ..... giờ

.....giờ kém .....phút  
.....phút



**Câu 6. Trong hộp có 6 quả cam, 3 quả lê và 1 quả táo. Không nhìn vào rõ Minh lấy ra 6 quả. Vậy Minh chắc chắn lấy được ít nhất là:**

- A. 2 quả táo      B. 2 quả lê  
C. 1 quả cam      D. Mỗi loại 1 quả

**Câu 7. Mẹ mua 8 quả dưa ép lấy nước, mỗi quả mẹ ép được khoảng 250 ml dưa. Mẹ rót số nước ép đó vào đầy hai chai. Vậy lượng nước trong mỗi chai là:**

- A. 1 l                      B. 1 200 ml  
C. 2 l                      D. 1600 ml

**Câu 8. Một hình vuông có chu vi bằng 28 cm. Diện tích của hình vuông đó là:**

- A. 7 cm<sup>2</sup>                      B. 42 cm<sup>2</sup>                      C. 21 cm<sup>2</sup>                      D. 49 cm<sup>2</sup>

**Câu 9. Hôm nay là ngày 29 tháng 4. Còn 5 ngày nữa sẽ là ngày sinh nhật của Nam. Vậy sinh nhật của Nam là ngày:**

- A. 5 tháng 5                      B. 4 tháng 5                      C. 3 tháng 5                      D. 2 tháng 5

**Câu 10. Một đô la Mỹ đổi được khoảng 24 000 đồng. Tết vừa rồi Mai được mừng tuổi 4 đô la Mỹ. Nếu đổi sang tiền Việt Nam thì Mai có khoảng:**

- A. 96 000 đồng                      B. 86 000 đồng                      C. 69 000 đồng  
D. 28 000 đồng

**Câu 11. Những tháng nào sau đây có 30 ngày?**

- A. Tháng 2, tháng 3, tháng 5 và tháng 6                      B. Tháng 6, tháng 8,  
tháng 10 và tháng 12  
C. Tháng 2, tháng 4, tháng 6 và tháng 11                      C. Tháng 4, tháng 6, tháng 9 và  
tháng 11

## II. Phần tự luận:

### Bài 1. Số

|                |        |        |        |        |
|----------------|--------|--------|--------|--------|
| <b>Thừa số</b> | 12 454 | 33 126 | 34 555 | 56 105 |
| <b>Thừa số</b> | 5      |        | 2      |        |
| <b>Tích</b>    |        | 6      |        | 3      |

**Bài 2. Tính giá trị của biểu thức sau:**

$$14\,580 : 3 : 2$$

$$32\,540 \times 3 - 80\,000 : 2$$

.....

.....

.....

.....

**Bài 3. Một hình chữ nhật có chiều dài 3 dm 5 cm, và gấp 7 lần chiều rộng. Tính chu vi và diện tích của hình chữ nhật đó?**

*Bài giải*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 4.** Vườn cam có 10 246 cây. Vườn đào có số cây gấp 5 lần số cây cam. Hỏi vườn đào hơn vườn cam bao nhiêu cây ?

*Bài giải*

.....

.....

.....

.....

.....

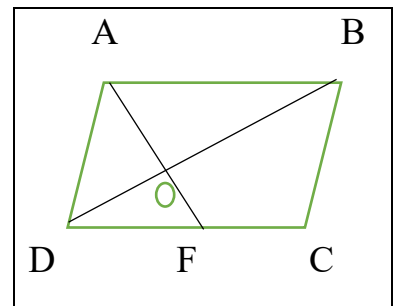
.....

.....

**Bài 5.** Viết tên các hình tam giác và tứ giác có trong hình:

a/ Tam giác:

.....



b/ Tứ giác: .....

.....

**Bài 6.** Thứ tự các dấu cần điền là:  $45 \square 9 \square 5 = 25$